|  |  |
| --- | --- |
| **(Tên doanh nghiệp) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ……….. | *………, ngày … tháng … năm …* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự**

Kính gửi: Ban Cơ yếu Chính phủ.

Tên doanh nghiệp đề nghị cấp phép (viết bằng tiếng Việt):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/giấy tờ khác có giá trị tương đương số: do Sở kế hoạch và đầu tư cấp ngày:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Chức vụ:

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:

cấp ngày…………… tại

Đề nghị Ban Cơ yếu Chính phủ cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự như sau:

**1. Danh mục các sản phẩm mật mã dân sự xin cấp phép kinh doanh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhóm sản phẩm** | **Tiêu chuẩn, đặc tính kĩ thuật** | **Phạm vi lĩnh vực cung cấp** |
| **I** | **<Phân loại nhóm sản phẩm>** | | |
| 1 | A | * Thiết bị tạo kênh bảo mật VPN sử dụng giao thức IPSec. * Thuật toán mã hóa phi đối xứng, thuật toán ký số: RSA độ dài khóa (1024 bit, 1536 bit, 2048 bit, 3072 bit, 4096 bit), DSA độ dài khóa (2048 bit, 3072 bit), ECDSA độ dài khóa (256 bit, 384 bit, 521 bit). * Thuật toán mã hóa đối xứng: Triple-DES độ dài khóa (168 bit) chế độ (CBC), AES độ dài khóa (128 bit, 192 bit, 256 bit) chế độ (CBC, OFB, CTR, GCM). * Hàm băm mật mã: SHA-1, SHA-256, SHA-384, SHA-512. * Mã xác thực thông báo: HMAC-SHA-1, HMAC-SHA-256, HMAC-SHA-384, HMAC-SHA-512. * Giao thức trao đổi khóa: IKEv2. | Để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước;  Cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực: tài chính, ngân hàng, ... , công nghệ thông tin. |
| **II** | **<Phân loại nhóm sản phẩm>** | | |
| 1 | B | * Thuật toán mã hóa phi đối xứng, thuật toán ký số: RSA độ dài khóa (2048 bit, 3072 bit, 4096 bit), DSA độ dài khóa (2048 bit, 3072 bit), ECDSA độ dài khóa (256 bit, 384 bit, 521 bit). * Thuật toán mã hóa đối xứng: Triple-DES độ dài (128 bit, 192 bit), AES độ dài khóa (128 bit, 192 bit, 256 bit) chế độ (XTS, GCM, CMAC, CCM). * Hàm băm mật mã: SHA-1, SHA-256, SHA-384, SHA-512. * Mã xác thực thông báo: HMAC-SHA-1, HMAC-SHA-256, HMAC-SHA-384, HMAC-SHA-512. * Thuật toán trao đổi khóa: Diffie-Hellman, ECDH. | Để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước;  Cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực: tài chính, ngân hàng, ... , công nghệ thông tin. |

**2. Danh mục các dịch vụ mật mã dân sự xin cấp phép kinh doanh** *(nếu có)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên dịch vụ** | **Phạm vi, lĩnh vực cung cấp** |
| 1 | A | ……. |
| 2 | B | ……. |

Tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của các thông tin đã cung cấp và cam kết thực hiện đúng các quy định về kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự tại Luật an toàn thông tin mạng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA DOANH NGHIỆP**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |